

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33 /2018/HSST.

Ngày: 12/04/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Đặng Đình Hiền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thái Minh Trí.

Ông Hoài Đức Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- *Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:* Ông Trương Kim Quyết, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 04 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/HSST ngày 22 tháng 03 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/HSST-QĐXX ngày 23 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thanh D, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1996 tại tỉnh HT. Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã H, huyện ĐT, tỉnh HT. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Phạm Văn Lương, sinh năm 1965 và bà Đoàn Thị Hương, sinh năm 1966. Bị cáo chưa có vợ con; tiền án; Ngày 29/5/2015, bị Tòa án nhân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 6/9/2015; tiền sự: Không. Bị cáo bị được tại ngoại điều tra. (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Hoàng Hà , HH, TH.

Chỗ ở: ấp BC , xã PT, huyện NT, tỉnh ĐN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh D và anh Nguyễn Đức T (sinh năm 1992), ngụ tại xã Hoàng Hà, huyện HH, tỉnh TH cùng thuê nhà trọ thuộc dãy trọ của ông Nguyễn Văn

Thanh (sinh năm 1965), tại ấp Bc, xã PT, huyện NT, tỉnh ĐN nên D để ý và biết mật khẩu khóa số phòng trọ của anh Thùy là 12390. Khoảng 21 giờ ngày 12/10/2017, lợi dụng dãy nhà trọ không có ai nên D đã đến phòng trọ của anh Thùy bấm mật khẩu mở ổ khóa vào phòng anh Thùy trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. D mở lục ngăn kéo tủ thì thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng cát nên đã lấy trộm chiếc điện thoại trên mang về phòng trọ của mình cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D mang chiếc điện thoại trên đến tiệm điện thoại di động An Khánh do anh Phạm Văn Đông (sinh năm 1990), ngụ tại ấp Bc, xã PT, huyện NT, tỉnh ĐN làm chủ và bán chiếc điện thoại cho anh Đông được 3.400.000 đồng tiền xài hết. Đến 6 giờ 30 phút ngày 13/10/2018, anh Thùy về phòng trọ thì phát hiện bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu vàng cát. Đến khoảng 14 giờ ngày 15/10/2017, anh Thùy đến cửa hàng điện thoại di động An Khánh của anh Đông thì thấy chiếc điện thoại của mình đã bị mất trộm. Qua kiểm tra camera thì phát hiện người bán chiếc điện thoại cho anh Đông là Phạm Thanh D nên anh Thùy đã báo Công an xã Phước Thiện. Đến 15 giờ ngày 19/10/2017, D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng cát, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Đức T theo quy định.

Tại kết luận định giá tài sản số 213/KLĐG – HĐĐG ngày 20/10/2017 của Hội đồng định giá huyện Nhơn Trạch đã xác định: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng cát có giá trị 4.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT.VKS-HS ngày 8/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Thanh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị :

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Phạm Thanh D từ 16 đến 18 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét .

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Phạm Thanh D không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 12/10/2017, Phạm Thanh D đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng cát, trị giá 4.400.000 đồng của anh Nguyễn Đức T tại ấp Bc, xã PT, huyện NT, tỉnh ĐN Đến 15 giờ ngày 19/10/2017, D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đầu thú. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS, có mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Tuy nhiên theo tinh thần Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội xảy ra trước ngày 1/1/2018 nên cần áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội được quy định tại BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại Điều 173 BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định mức hình phạt cao nhất là 20 năm tù, còn mức hình phạt cao nhất quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999 là tù chung thân. Do đó cần áp dụng Điều 173 BLHS 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giải quyết là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu có 1 tiền án.

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương. Vì vậy, cần xét xử nghiêm nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị xét xử 6 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản ” chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội mới. Đây là trường hợp tái phạm, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, các tình tiết trên được quy định tại

điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại D Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thanh D từ 16 đến 18 tháng tù. Xét đề nghị của đại D Viện kiểm sát chưa phù hợp với nhận định trên nên không chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 6, màu vàng cát của anh Nguyễn Đức T. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi trả cho anh T là đúng qui định của pháp luật.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); áp dụng Điều 329 BLTTHS 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bắt giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Phạm Thanh D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hiền

